

	BỆNH VIỆN BẠCH MAI KHOA HUYẾT HỌC VÀ TRUYỀN MÁU	Mã số: QT. 26.QL Bản số: 01
	<b>QUY TRÌNH          TRẢ KẾT QUẢ VÀ BÁO CÁO          KẾT QUẢ</b>	Lần ban hành: 02 Ngày ban hành: 15/12/2013

### 1. Mục đích:

Quy trình này nhằm hướng dẫn cho các nhân viên trả kết quả cho các bệnh nhân và bác sỹ lâm sàng sau khi hoàn thành xét nghiệm, nhằm đảm bảo kết quả xét nghiệm được báo cáo/ trả lời chính xác và kịp thời.

### 2. Phạm vi áp dụng:

Tất cả các xét nghiệm tại Khoa Huyết học và Truyền máu.

### 3. Trách nhiệm:

#### 3.1. Trưởng phòng xét nghiệm:

- Xem xét phân tích, tổng hợp và kết luận về tính phù hợp của kết quả xét nghiệm được trình lên từ nhân viên.
- Xem xét, quyết định có thực hiện lại kết quả khi có nghi vấn.
- Ký và trả kết quả cho bệnh nhân.

#### 3.2 Những người được Trưởng phòng ủy quyền:

- Thay vai trò của trưởng PXN khi trưởng phòng đi vắng.
- Đảm bảo tính chính xác của các thông tin trên phiếu trả lời kết quả xét nghiệm.
- Cấp lại phiếu kết quả khi có yêu cầu.
- Phát hiện và cảnh báo điều KPH khi trả kết quả về: thời gian trả kết quả, biểu mẫu sử dụng hoặc nhầm lẫn kết quả.
- Đảm bảo nhân viên thực hiện lưu giữ mẫu bệnh phẩm đúng yêu cầu.

#### 3.3 Nhân viên PXN

- Thực hiện báo cáo kết quả xét nghiệm khi kết thúc XN
- Trình kết quả lên trưởng phòng
- Thực hiện đúng việc lưu giữ mẫu bệnh phẩm

### 4. Dụng cụ:

- Máy tính.
- Phần mềm trả kết quả.
- Phiếu yêu cầu xét nghiệm.

### 5. Tài liệu tham chiếu:

- Tiêu chuẩn ISO 15189:2007 Phòng thí nghiệm y tế - Yêu cầu cụ thể về chất lượng và năng lực (tương đương Tiêu chuẩn quốc gia TCVN 7782:2008);
- Tiêu chuẩn ISO 15189:2012 Phòng thí nghiệm y tế - Yêu cầu cụ thể về chất lượng và năng lực (mục 5.8 và 5.9 của tiêu chuẩn ISO 15189:2012).
- Hồ sơ trả kết quả khi sử dụng các dịch vụ quy định phải được ghi chép đầy đủ và được lưu trữ thông tin yêu cầu theo Quy trình kiểm soát hồ sơ QT.13

## 6. Thuật ngữ và giải thích:

- Không áp dụng.

## 7. Nội dung:

### 7.1. TRẢ KẾT QUẢ TẠI KHU PHÒNG KHÁM

- Kết quả xét nghiệm sau khi hoàn thành sẽ được các máy phân tích chuyển về các máy PC qua phần mềm Labconn; tại đây, xét nghiệm viên sẽ kiểm soát kết quả, nếu thấy phù hợp sẽ lệnh in để trả kết quả.
- Thời gian trả kết quả: **trả kết quả sau 1 giờ đối với xét nghiệm cấp cứu, trả kết quả sau 2 giờ với xét nghiệm thường.**
- PXN có thể trả kết quả cho bệnh nhân qua hình thức điện thoại, email, fax, bản cứng theo yêu cầu của bệnh nhân (sẽ tính thêm phí dịch vụ theo quy định của KXN).

#### **7.1.1. Kiểm soát kết quả:**

7.1.1.1. Vào trang **KẾT QUẢ**.

7.1.1.2. Nhập mã xét nghiệm bệnh nhân cần kiểm tra kết quả vào ô **STT**.

7.1.1.3. Kiểm tra thông tin bệnh nhân (họ tên, tuổi, đơn vị, chẩn đoán) trên máy tính với phiếu yêu cầu xét nghiệm; nếu không phù hợp yêu cầu kiểm tra lại sai sẽ hủy kết quả đó.

7.1.1.4. Soát và đối chiếu với yêu cầu xét nghiệm; có phù hợp với chẩn đoán và yêu cầu xét nghiệm không?

- ✓ Nếu đầy đủ và phù hợp với chẩn đoán: lệnh **IN KẾT QUẢ**.
- ✓ Nếu thiếu vào trang **BỆNH NHÂN**, bổ xung xét nghiệm để máy phân tích làm thêm.
- ✓ Nếu không phù hợp chẩn đoán:
  - Kiểm tra lại thông tin trên ống máu, nếu thông tin trên ống bệnh phẩm đúng với thông tin in trên phiếu yêu cầu: kiểm tra lại mẫu đó và in kết quả.

- Nếu thông tin không đúng như trên ống bệnh phẩm: hủy kết quả, yêu cầu lấy lại bệnh phẩm.
- Cuối cùng kết quả được chuyển cho người có trách nhiệm xem tổng quan lần cuối, những kết quả được chấp nhận sẽ được ký và trả cho bệnh nhân.
- Chuyển cho bộ phận trả kết quả xét nghiệm.

### **7.1.2. Trả kết quả xét nghiệm**

7.1.2.1. Trả kết quả xét nghiệm cho nhân viên đi lấy kết quả.

- Nhân viên phòng nhận bệnh phẩm trả kết quả cho nhân viên nhận kết quả
- Vào số nhận kết quả xét nghiệm.

7.1.2.2. Trả kết quả xét nghiệm bằng hệ thống chuyển tự động (đang áp dụng thử cho khoa hồi sức tích cực)

- Cho kết quả xét nghiệm vào ống chuyển bệnh phẩm tự động.
- Đặt ống vào hộp chuyển bệnh phẩm
- Bấm số 1212 (mã số của khoa hồi sức tích cực) kết quả sẽ tự động chuyển về khoa HSTC.

### **7.1.3. Sao kết quả:**

7.1.3.1. Nhớ số bệnh phẩm:

Vào **KẾT QUẢ** chọn ngày cần sao → Nhập **số bệnh phẩm** vào ô STT → enter  
**IN KẾT QUẢ**

7.1.3.2. Không nhớ số bệnh phẩm

Vào **TÌM KIẾM** chọn **ngày, đơn vị** cần sao → nhập họ tên bệnh nhân, tuổi (nếu có)  
**TÌM KIẾM** → **XEM PKQ** → **IN**

## **7.2. TRẢ KẾT QUẢ DI TRUYỀN**

Kết quả xét nghiệm sau khi hoàn thành sẽ được xét nghiệm viên kiểm soát kết quả, nếu thấy phù hợp sẽ lệnh in để trả kết quả.

### **Kiểm soát kết quả và trả kết quả sau 7-10 ngày:**

7.2.1. Vào mục **KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM**

7.2.2. Kiểm tra thông tin bệnh nhân (họ tên, tuổi, đơn vị, chẩn đoán) trên máy tính với phiếu yêu cầu xét nghiệm; nếu không phù hợp yêu cầu kiểm tra lại, sai sẽ hủy kết quả đó.

7.2.3. Soát và đối chiếu với yêu cầu xét nghiệm; có phù hợp với chẩn đoán và yêu cầu xét nghiệm không?

- ✓ Nếu đầy đủ và phù hợp với chẩn đoán in kết quả trả
- ✓ Nếu không phù hợp chẩn đoán:
  - Kiểm tra lại thông tin trên ống máu, nếu thông tin trên ống bệnh phẩm đúng với thông tin in trên phiếu yêu cầu: kiểm tra lại mẫu đó và in kết quả.
  - Nếu thông tin không đúng như trên ống bệnh phẩm: hủy kết quả, yêu cầu lấy lại bệnh phẩm.
  - Cuối cùng kết quả được chuyển cho cán bộ phụ trách chuyên môn duyệt lần cuối, những kết quả được chấp nhận sẽ được ký và trả cho bệnh nhân.
  - Chuyển cho bộ phận trả kết quả xét nghiệm.

**Sao kết quả:**

7.2.4. Kiểm tra thông tin bệnh nhân, số thứ tự bệnh phẩm trong sổ kết quả:

Vào **KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM** chọn file có thông tin bệnh phẩm, STT bệnh phẩm đúng theo bệnh phẩm cần sao → **IN KẾT QUẢ**

- Chuyển cho bộ phận trả kết quả xét nghiệm.

**8. Một số qui định về chuyên môn. Phụ lục I**

**9. Hồ sơ:**

STT	Tên hồ sơ	Nơi lưu	Thời gian lưu
1	Sổ trả kết quả xét nghiệm	Khoa HHTM	03 năm

**9.1. Phụ lục:**

STT	Tên tài liệu	Mã số
1	Sổ trả kết quả xét nghiệm	BM.26.QL.01
2	Sổ trả kết quả xét nghiệm (TM)	BM.26.QL.02